

HƯỚNG DẪN HỌC VÙNG ĐÔNG NAM BỘ (TIẾP THEO)
BÀI 33 VÀ 34

A. Kiến thức cơ bản

Bài 33

3. Dịch vụ

a. Điều kiện phát triển

- Vị trí địa lí thuận lợi
- Tài nguyên du lịch tự nhiên khá đa dạng: bãi biển, vườn quốc gia...
- Điều kiện kinh tế - xã hội:
 - + Là vùng kinh tế phát triển nhất nước ta.
 - + Đông dân, mức sống cao do đó nhu cầu và sức mua lớn.
 - + Cơ sở hạ tầng tương đối hiện đại và đồng bộ.
 - + Thu hút mạnh nhất nguồn vốn đầu tư nước ngoài, vùng chiếm hơn 50% vốn đầu tư trực tiếp của nước ngoài vào nước ta.
 - + Tài nguyên du lịch nhân văn khá phong phú.

b. Thực trạng

- Khu vực dịch vụ của vùng rất đa dạng.
- Vùng dẫn đầu cả nước trong hoạt động xuất – nhập khẩu.
- Thành phố Hồ Chí Minh là đầu mối giao thông quan trọng, là trung tâm du lịch lớn nhất cả nước.

V. Các trung tâm kinh tế và vùng kinh tế trọng điểm phía Nam

? Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 29, kể tên các trung tâm công nghiệp của vùng Đông Nam Bộ. Các trung tâm này có quy mô bao nhiêu nghìn tỉ đồng?

? Dựa vào Atlas Địa lí Việt Nam trang 30

- *Kể tên các tỉnh/thành phố của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?*
- *Dựa vào các biểu đồ, nêu vai trò của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam so với cả nước?*

Bài 34. Thực hành

Bài 1. Dựa vào bảng 34.1 SGK, hãy vẽ biểu đồ **cột chồng** thể hiện tỉ trọng một số sản phẩm tiêu biểu của các ngành công nghiệp trọng điểm của Đông Nam Bộ so với cả nước.

Bài 2. Dựa vào các kiến thức đã học, trả lời các câu hỏi sau:

- a. Những ngành công nghiệp trọng điểm nào sử dụng nguồn tài nguyên sẵn có trong vùng?
- b. Những ngành công nghiệp trọng điểm nào sử dụng nhiều lao động?
- c. Những ngành công nghiệp trọng điểm nào đòi hỏi kĩ thuật cao?
- d. Vai trò của vùng Đông Nam Bộ trong phát triển công nghiệp của cả nước.

B. Bài tập

Câu 1. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 24, cho biết tỉnh, thành phố nào sau đây của Đông Nam Bộ có giá trị xuất khẩu lớn nhất?

A. Bình Dương. B. Tây Ninh. C. Bà Rịa – Vũng Tàu. D. TP. Hồ Chí Minh.

Câu 2. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 24, cho biết tỉnh, thành phố nào sau đây của Đông Nam Bộ có giá trị nhập khẩu lớn nhất?

A. Bình Dương. B. Tây Ninh. C. TP. Hồ Chí Minh. D. Bà Rịa – Vũng Tàu.

Câu 3. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 24, cho biết tỉnh, thành phố nào sau đây của Đông Nam Bộ có tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tính theo đầu người dưới 4 triệu đồng?

A. Bình Dương. B. Bình Phước. C. Tây Ninh. D. Đồng Nai.

Câu 4. Căn cứ vào Atlas địa lí Việt Nam trang 25, cho biết các di tích lịch sử, cách mạng, văn hóa nào sau đây thuộc vùng Đông Nam Bộ?

- A. Cảng Nhà Rồng, Địa đạo Củ Chi, Nhà Tù Côn Đảo.
- B. Cảng Nhà Rồng, Địa đạo Củ Chi, Thánh địa Mỹ Sơn.
- C. Cảng Nhà Rồng, Địa đạo Củ Chi, Phố cổ Hội An.
- D. Cảng Nhà Rồng, Địa đạo Củ Chi, Địa đạo Vĩnh Mốc.